

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **281/2018/HS-ST**
Ngày: 27/ 7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Thái
2. Ông Đỗ Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 273/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 274/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1, Đỗ Văn T - tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ X, phường Q V, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đỗ Văn T1, sinh năm 1959 và con bà Bằng Thị Tuyết N sinh năm 1966; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị M, sinh năm 1996; có 02 con: lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Ngày 12/4/2018 Ủy ban nhân dân phường Q V, thành phố T N ra Quyết định số 86/QĐ –UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng.

+ Ngày 21/4/2018, Công an phường Q V, thành phố T N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 29/4/2018 cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

2, Phan Thanh C - tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ X, phường Q V, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phan Thanh C1(đã chết) và con bà Phạm Thị L sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không;

Tiền sự:

+ Ngày 05/12/2017, Ủy ban nhân dân phường Q V, thành phố T N ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng từ ngày 05/12/2017 đến 05/3/2018, C đã chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Ngày 31/5/2011 Công an phường Q V, thành phố T N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 207/2012/HS –ST ngày 14/6/2012, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù giam về tội ”Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 23/12/2012. Chấp hành xong phần án phí ngày 09/4/2013.

+ Tại bản án số 42/2013/HS –ST ngày 18/11/2013, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 12/01/2016. Chấp hành xong phần án phí tháng 5/2014.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 29/4/2018 cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

- *Người làm chứng:*

1, Anh Lưu Minh T2, sinh năm 1986 - trú tại tổ Y, phường Q T, thành phố T N. *(Vắng mặt)*

2, Anh Nguyễn Huỳnh Đ, sinh năm 1998 - trú tại tổ Z, phường Q T, thành phố T N. *(Vắng mặt)*

3, Anh Đỗ Mạnh Q, sinh năm 1997 - trú tại tổ F, phường Q T, thành phố TN *(Vắng mặt)*

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Hoàng Mạnh T3, sinh năm 1953 - trú tại tổ V, phường Q T, thành phố TN *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 35phút, ngày 29/4/2018, tổ công tác Công an phường Q T, thành phố T N đang làm nhiệm vụ tại khu vực ga Q T, thành phố TN thì nhận được tin báo của lực lượng dân quân phường Q T phát hiện 02 đối tượng có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, thu giữ vật chứng liên quan. Tổ công tác có mặt kịp thời và tiếp nhận 02 đối tượng nam giới là Đỗ Văn T và Phan Thanh C. Khi bị lực lượng dân quân phát hiện C ném 01 gói nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 xilanh xuống đất cạnh chỗ C đứng, T cũng ném 01 chiếc xilanh có chứa chất bột màu trắng vào bụi cây gần chỗ T đứng. Kiểm tra đối với T,

tổ công tác còn phát hiện tại túi quần phía sau bên trái T đang mặc có 01 ống nước cất Novocain chưa sử dụng. T và C khai số chất bột màu trắng thu giữ là Heroin mua về để sử dụng chung. Tổ công tác đã t hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên t hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T có trọng lượng 0,136 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu là B. T hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Thanh C có trọng lượng 0,104 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu là A.

Tại bản kết luận giám định số 634/KL-PC54 ngày 03/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu A thu giữ của Phan Thanh C là chất ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,104 gam. Chất bột màu trắng trong mẫu B thu giữ của T là chất ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,136 gam.

Tại Cơ quan điều tra, T và C đều khai nhận: Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 29/4/2018, T đi từ nhà ở tổ 12, phường Q V, thành phố T N lên khu vực tổ 10 cùng phường để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây T gặp C và mỗi người góp 100.000đ để cùng mua ma túy sử dụng. T cầm tiền đi đến khu vực ga Q T, thành phố T N gặp và mua ma túy của một nam thanh niên tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 200.000đ. Còn C đến hiệu thuốc gần chợ Q T để mua xilanh và nước cất. Sau khi mua xong, T và C đi đến chỗ hẹn trước tại cổng ga. Tại đây C đưa cho T 01 xilanh và 01 ống nước cất, T đổ $\frac{1}{2}$ gói ma túy vào trong xilanh rồi đưa $\frac{1}{2}$ gói ma túy còn lại cho C. Sau đó, C và T đi bộ đến khu vực tổ 16, phường Q T để tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì lực lượng dân quân và tổ công tác Công an phường Q T, thành phố T N phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 02 (Hai) bì niêm phong ký hiệu A, B; 01 xilanh đã qua sử dụng; 01(một) xilanh và 01ống nước cất chưa qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản Cáo trạng số 274A/CT -VKSTPTN ngày 01 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn T và Phan Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hai bị cáo Đỗ Văn T và Phan Thanh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo T: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Đỗ Văn T từ 18 đến 24 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo C: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Phan Thanh C từ 24 đến 30 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02(hai) bì niêm phong ký hiệu A, B; 01(một) xilanh chưa qua sử dụng; 01 (một) xilanh đã qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phản lời nói sau cùng bị cáo T, bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan t hành tố tụng người t hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản cân xác định trọng lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 09 giờ 35 phút ngày 29/4/2018 tại tổ 16, phường Q T, thành phố TN, Đỗ Văn T và Phan Thanh C đang có hành vi tàng trữ Hêroin với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Điều 249 của Bộ Luật hình sự quy định

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với các bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự phân công giữa các bị cáo. Bị cáo T và bị cáo C cùng góp tiền để mua ma túy sử dụng cho bản thân, do vậy vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[5] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải có một hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo.

Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Các bị cáo sau khi phạm tội đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo yên tâm cải tạo, hoàn lương sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS, nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu huỷ: 02 (Hai) bì niêm phong ký hiệu A, B; 01 xilanh đã qua sử dụng; 01(một) xilanh và 01lồng nước cất chưa qua sử dụng

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo T khai mua của một nam thanh niên không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người nam thanh niên trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn T, Phan Thanh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T 15(**Mười lăm**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2018.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh C 18(**Mười tám**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ: 02 (Hai) bì niêm phong ký hiệu A, B; 01 xilanh đã qua sử dụng; 01(một) xilanh chưa qua sử dụng; 01ống nước cất.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 283 ngày 14/6/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA